# DANH MỤC ĐẶT HÀNG NHIỆM VỤ KH&CN VỀ QUỸ GEN CẤP QUỐC GIA THUỘC CHƯƠNG TRÌNH BẢO TỒN VÀ SỬ DỤNG BỀN VỮNG NGUỒN GEN ĐẾN NĂM 2025, ĐỊNH HƯỚNG ĐẾN NĂM 2030 THỰC HIỆN

# TRONG KẾ HOẠCH NĂM 2018

**TUYỂN CHỌN**

*(Kèm theo Quyết định số 2000 /QĐ-BKHCN ngày 07 tháng 8 năm 2017 của Bộ trưởng Bộ Khoa học và Công nghệ)*

|  |  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- | --- |
| **TT** | **Tên đề tài/dự án** | **Định hướng mục tiêu** | **Yêu cầu đối với kết quả\*** | **Phương thức**  **tổ chức thực hiện** | **Ghi chú** |
| 1. | Nghiên cứu khai thác và phát triển nguồn gen cam Tây Giang, Quảng Nam. | Bảo tồn, khai thác và phát triển được nguồn gen bản địa phục vụ sản xuất và chế biến cam Tây Giang, Quảng Nam nhằm góp phần phát triển kinh tế - xã hội ở địa phương. | * Bộ tư liệu về đặc điểm nông sinh học và giá trị kinh tế của nguồn gen cam Tây Giang; * Quy trình nhân giống, trồng, chăm sóc, thu hoạch và bảo quản cam Tây Giang; * Quy trình chế biến nước cam ép quy mô 1 tấn quả/mẻ; * Tiêu chuẩn cơ sở của nước cam ép; * 5-10 cây đầu dòng sạch bệnh được công nhận, * Vườn giống gốc: 2.000 m2; * Vườn nhân giống trong nhà cách ly: 500m2, công suất 5.000 cây giống/năm; * Mô hình trồng mới 5ha có sự tham gia của doanh nghiệp, đảm bảo tỷ lệ sống đạt tối thiểu 95%; * Mô hình thâm canh 5ha có năng suất và hiệu quả kinh tế tăng thêm 15% so với đại trà; * 1.000 lít nước cam ép đạt tiêu chuẩn cơ sở; * Tham gia đào tạo 01 thạc sĩ; * 02 bài báo đăng trên tạp chí chuyên ngành. | Tuyển chọn |  |
| 2. | Nghiên cứu khai thác và phát triển nguồn gen quýt Khốp và cam Khe Mây, Hà Tĩnh. | Bảo tồn, khai thác và phát triển được nguồn gen quýt Khốp và cam Khe Mây, Hà Tĩnh nhằm góp phần phát triển kinh tế - xã hội ở địa phương. | * Bộ tư liệu về đặc điểm nông sinh học và giá trị kinh tế của nguồn gen quýt Khốp và cam Khe Mây; * Quy trình nhân giống, trồng, chăm sóc, thu hoạch và bảo quản quýt Khốp và cam Khe Mây; * 5-10 cây đầu dòng sạch bệnh được công nhận cho mỗi nguồn gen; * 25 cây S0, 100 cây S1 cho mỗi loại nguồn gen; * Vườn nhân giống trong nhà cách ly: 500m2/ nguồn gen, công suất 5.000 cây giống/nguồn gen/năm; * Mô hình trồng mới 5ha/nguồn gen có sự tham gia của doanh nghiệp, đảm bảo tỷ lệ sống đạt tối thiểu 95%; * Mô hình thâm canh 3ha/ nguồn gen, có năng suất và hiệu quả kinh tế tăng thêm 15% so với đại trà; * Tham gia đào tạo 01 thạc sĩ; * 02 bài báo đăng trên tạp chí chuyên ngành. | Tuyển chọn |  |
| 3. | Nghiên cứu khai thác và phát triển nguồn gencây thạch đen (*Mesona chinensis* Benth.) tại Cao Bằng và một số tỉnh miền núi phía Bắc*.* | Khai thác và phát triển bền vững được nguồn gen cây thạch đen (*Mesona chinensis* Benth.) tại Cao Bằng và một số tỉnh miền núi phía Bắcphục vụ sản xuất hàng hoá. | -Báo cáo đánh giá thực trạng giống, sản xuất, chế biến và thị trường tiêu thụ cây thạch đen;  - Cơ sở dữ liệu nông sinh học và giá trị nguồn gen của cây thạch đen;  - Quy trình nhân giống vô tính cây thạch đen;  - Quy trình kỹ thuật thâm canh và quản lý dịch hại tổng hợp thạch đen;  - Quy trình thu hoạch, sơ chế và chế biến bột thạch đen hàng hóa;  - Tiêu chuẩn cơ sở giống, cây giống và bột thạch đen bán thành phẩm;  - 1-2 mẫu giống thạch đen đảm bảo chất lượng, năng suất cao hơn tối thiểu 15% so với sản xuất đại trà;  - 2.000 m2 vườn giống gốc, 5.000 m2 vườn nhân giống công suất 100.000cây giống/vụ;  - 03 mô hình thâm canh thạch đen (quy mô1ha/tỉnh) có sự tham gia của doanh nghiệp, đảm bảo chất lượng, năng suất cao hơn tối thiểu 15% so với sản xuất đại trà;  - 20 kg bột thạch đen bán thành phẩm hàm lượng chất khô ≥ 95%, thời gian bảo quản ít nhất 12 tháng;  - Tham gia đào tạo 1-2 thạc sỹ;  - 2-3 bài báo đăng trên tạp chí khoa học chuyên ngành. | Tuyển chọn |  |
| 4. | Nghiên cứu khai thác và phát triển nguồn gen cây Ươi (*Scaphium macropodum)* tại một số tỉnh miền Trung và Tây Nguyên. | Phát triển được nguồn gen cây Ươi lấy quả có năng suất, chất lượng cao nhằm đa dạng hóa cơ cấu cây trồng, góp phần phát triển kinh tế - xã hội tại một số tỉnh miền Trung và Tây Nguyên. | - Báo cáo đặc điểm sinh học và cơ sở dữ liệu về giá trị nguồn gen cây Ươi (chỉ tiêu năng suất, chất lượng quả và đa dạng di truyền);  - Hướng dẫn kỹ thuật nhân giống bằng phương pháp ghép, trồng thâm canh cây Ươi lấy quả;  - Hướng dẫn kỹ thuật thu hái, sơ chế và bảo quản quả Ươi sau thu hoạch;  - Tiêu chuẩn cơ sở của cây giống và quả Ươi;  - Ít nhất 50 cây trội lấy quả;  - 3 ha vườn giống vô tính bằng cây ghép kết hợp khảo nghiệm giống (1 ha/ vườn);  - 9 ha mô hình trồng thâm canh cây Ươi có sự tham gia của doanh nghiệptại 3 tỉnh từ ít nhất 10 cây trội tốt nhất để lấy quả (ít nhất 2 ha/địa điểm), tỷ lệ sống ít nhất 85%;  - 50 kg quả Ươi đảm bảo chất lượng;  - Tham gia đào tạo 01 thạc sỹ;  - 02 bài báo đăng trên tạp chí chuyên ngành. | Tuyển chọn |  |